

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH AN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2020/HSST

Ngày 06/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Đức Anh

2. Bà Nguyễn Thị Hương

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Võ Thị Xuân Ký

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Ông Đàm Hải Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Thạch An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS, ngày 28/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXX-HS ngày 23/4/2020 đối với bị cáo: Đinh Chí C, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1978, tại thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C;

ĐKNKTT: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C;

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đinh Văn T (Đinh Đức T); Con bà: Hứa Thị D; Vợ; Con: Không có; Bị cáo là con thứ nhất, trong gia đình có 02 anh em.

- Tiền án; Tiền sự: Không có

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Hứa Thị D – Sinh năm 1947

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C - Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nông Văn L - Sinh năm 1982

2. Lương Ngọc T - Sinh năm 1978

Cùng trú tại: Pò L, xã T, huyện T, tỉnh C.

3. Đinh Trung T - Sinh năm 1978

Trú tại: Nà P, xã Đ, huyện T, tỉnh C.  
Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 15 phút, ngày 06/01/2020 tại khu vực thôn N, xã L, huyện T, tỉnh C tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện T, phát hiện Nông Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra trên người L thu giữ tại túi quần bên phải L đang mặc trên người có 01 (một) gói nhỏ. L khai số Heroine này mới mua với Đinh Chí C. Căn cứ lời khai của Nông Văn L, ngày 06/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra lệnh bắt khẩn cấp, khám xét người và nhà ở của Đinh Chí C, kết quả: Khám trên người Đinh Chí C thu giữ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu tím đã qua sử dụng và số tiền 492.000,đ (bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng); Thu giữ tại bên dưới cửa sổ phòng ngủ của Đinh Chí C 01 (một) lọ nhựa màu trắng, nhãn hiệu B1, mở kiểm tra bên trong lọ nhựa có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, mở kiểm tra bên trong có chất bột màu trắng đối tượng khai là Heroine, Cơ quan cảnh sát điều tra đã niêm phong và thu giữ số tang vật trên cùng chiếc xe mô tô màu đỏ đen, đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, BKS: 11B1 220.98 theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện T tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột thu giữ của Nông Văn L và Đinh Chí C, kết quả: Cân xác định trọng lượng số ma túy của Nông Văn L có trọng lượng tịnh là 0,01g (không phẩy không một gam), trọng lượng số ma túy của Đinh Chí C có trọng lượng tịnh là 0,08g (không phẩy không tám gam). Tổng trọng lượng ma túy do C thực hiện hành vi mua bán là 0,09 g (không phẩy không chín gam).

Ngày 07/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định gửi phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C để giám định số chất bột màu trắng ngà (nghĩ là Heroine), thu giữ của Nông Văn L và Đinh Chí C. Tại bản kết luận giám định số: 41/GĐMT, ngày 17/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C, kết luận: Hai mẫu chất bột bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là Ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra Đinh Chí C khai nhận: Do nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy xoay vòng và phục vụ bản thân từ tháng 3 năm 2019 đến khi bị bắt, C đã được bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nghiện khác nhau, do thời gian đã lâu C chỉ nhớ được đã được bán ma túy cho 05 (năm) người cụ thể:

Bán ma túy cho Đinh Trung T 02 (hai) lần mỗi lần 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng/ tép, địa điểm giao nhận ma túy tại đầu cầu đường vào chợ mới thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ nhất: Khoảng tháng 5/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng);

+ Lần thứ hai: Khoảng tháng 11/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng).

Bán ma túy cho Lương Ngọc T: 03 (ba) lần cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Cách ngày C bị bắt khoảng 03 (ba) tháng, C được bán cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ N, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ hai: Khoảng đầu tháng 12/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ ba: Ngày 22/12/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại trước cửa nhà ở của C.

Bán ma túy cho Nông Văn L: 03 (ba) lần cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 12/2019, C được bán cho L 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ hai: Khoảng cuối tháng 12/2019, C được bán cho L 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/01/2020 C bán ma túy cho L 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại trước cửa nhà ở của C.

Bán ma túy cho Nông Ích H 01 lần, khoảng tháng 4/ 2019, C bán ma túy cho H 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại cạnh đường trước cổng trường mầm non L thuộc thôn N, xã L, huyện T, tỉnh C.

Bán cho Nông Tùng G 01 lần, 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

Tất cả những lần giao dịch mua bán ma túy đều được C và các đối tượng nghiện ma túy trao đổi trước qua điện thoại để hẹn địa điểm mua bán. Tại Cơ quan điều tra Đình Chí C đều thú nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của Đình Chí C đều phù hợp với lời khai của những người nghiện khác đã mua ma túy với C và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra Đình Chí C khai được mua ma túy với một người đàn ông khoảng 50 tuổi, thể trạng trung bình, cao khoảng 1,65m, da đen, đầu hói hay xuất hiện ở công Trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh C. Ngày 08 tháng 01 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp với Công an phường S, thành phố C tiến hành xác minh, nhưng không xác định được đối tượng có đặc điểm như C đã khai, do đó không có cơ sở xử lý đối với người bán ma túy trên.

Đối với Nông Tùng G là người đã mua ma túy với C đã chết, đối với Nông Ích H đã đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Đình Trung T và Lương Ngọc T đã có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 26/02/2020 Công an huyện T đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm

hành chính theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/NĐ – CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với Nông Văn L đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 26/02/2020 Công an huyện T đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo điểm a, khoản 2, Điều 21, Nghị định 167/NĐ – CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền 1.000.000,đ (một triệu đồng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hứa Thị D trình bày chiếc xe mô tô màu đỏ đen, đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, BKS: 11B1 220.98, chiếc xe là tài sản duy nhất trong gia đình. Vợ chồng bà đã già yếu quá tuổi lao động nên đã có giấy ủy quyền ghi ngày 16/02/2017 để vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện 30.000.000,đ (ba mươi triệu đồng), chiếc xe do vợ chồng bà mua, vợ chồng bà đứng ra bảo lãnh vay tiền Ngân hàng và có trách nhiệm trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng chứ C nghiện ma túy không có tiền góp để mua chiếc xe trên, mục đích mua xe để phục vụ gia đình đi lại và vận chuyển hàng hóa đi chợ bán, từ khoảng đầu năm 2018 cho đến trước khi bị bắt C đã cho C sử dụng chiếc xe này đi thành phố C uống thuốc Methadone và C đã mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy khác, bố và mẹ C không hề biết gì về việc C đã sử dụng chiếc xe trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bà Hứa Thị D (mẹ đẻ C) có yêu cầu được trả lại chiếc xe trên cho bà. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng , tài sản:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì thư ghi: “ 492.000,đ (Bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng) thu giữ của Đinh Chí C”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 (bốn) góc phong bì thư có đóng 04 (bốn) con dấu của ban Công an thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cao B.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì thư ghi: “Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO tạm giữ của Đinh Chí C khám xét ngày 06/01/2020”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 (bốn) góc phong bì thư có đóng 04 (bốn) con dấu của ban Công an thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, BKS: 11B1 – 220.98, màu đỏ, đen đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Chí C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, bố mẹ bị cáo C được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bảo vệ biên giới phía bắc do vậy bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 28/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Đinh Chí C từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Số tiền 492.000,đ (Bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng) tạm thu giữ trên người Đinh Chí C. Trong đó có:

+ 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) là trua ngày 06/01/2020 C bán ma túy cho Nông Văn L mà có cần tịch thu xung ngân sách Nhà nước.

+ 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền hàng ngày C chạy xe ôm mà có và 92.000,đ (chín mươi hai nghìn đồng) là tiền của gia đình để C cầm bù tiền khi bán nước giải khát. Không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cần trả lại cho bị cáo C, được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu tím, loại màn hình cảm ứng, C dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

01 (một) chiếc xe mô tô màu đỏ đen, đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, BKS: 11B1 220.98, chiếc xe là tài sản duy nhất trong gia đình. Vợ chồng bà đã già yếu quá tuổi lao động nên đã có giấy ủy quyền ghi ngày 16/02/2017 để vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện 30.000.000,đ (ba mươi triệu đồng), chiếc xe do vợ chồng bà mua, vợ chồng bà đứng ra bảo lãnh vay tiền Ngân hàng và có trách nhiệm trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng chứ C nghiện ma túy không có tiền góp để mua chiếc xe trên, mục đích mua xe để phục vụ gia đình đi lại và vận chuyển hàng hóa đi chợ bán, từ khoảng đầu năm 2018 cho đến trước khi bị bắt đã cho C sử dụng chiếc xe này đi thành phố C uống thuốc Methadone và C đã mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy khác, bố và mẹ C không hề biết gì về việc C đã sử dụng chiếc xe trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bà Hứa Thị D (mẹ đẻ Công) có yêu cầu được trả lại chiếc xe trên cho gia đình, là có căn cứ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2019 đến ngày bị bắt (ngày 06/01/2020), Đinh Chí C đã mua ma túy về sử dụng và chia nhỏ để bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nhằm xoay vòng vốn và kiếm lời. Tổng trọng lượng ma túy do C thực hiện hành vi mua bán là 0,09 g (không phải không chín gam). Tại bản kết luận giám định số: 41/GĐMT, ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh C kết luận: Hai mẫu chất bột bên trong phong bì niêm phong ghi số 01, 02 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Đinh Chí C khai nhận: Do nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy xoay vòng phục vụ nhu cầu bản thân, từ khoảng tháng 3/2019 đến ngày bị bắt (ngày 06/01/2020) Đinh Chí C đã sử dụng xe mô tô lên Thành phố C mua ma túy về sử dụng và chia nhỏ bán trái phép cho nhiều người khác, cụ thể:

Bán ma túy cho Đinh Trung T 02 (hai) lần mỗi lần 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng/ tép, địa điểm giao nhận ma túy tại đầu cầu đường vào chợ mới thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ nhất: Khoảng tháng 5/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng);

+ Lần thứ hai: Khoảng tháng 11/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng).

Bán ma túy cho Lương Ngọc T: 03 (ba) lần cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Cách ngày C bị bắt khoảng 03 (ba) tháng, C được bán cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ hai: Khoảng đầu tháng 12/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ ba: Ngày 22/12/2019 C bán ma túy cho T 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại trước cửa nhà ở của C.

Bán ma túy cho Nông Văn L: 03 (ba) lần cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 12/2019, C được bán cho L 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ hai: Khoảng cuối tháng 12/2019, C được bán cho L 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn Nà V, xã L, huyện T, tỉnh C.

+ Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/01/2020 C bán ma túy cho L 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại trước cửa nhà ở của C.

Bán ma túy cho Nông Ích H 01 lần, khoảng tháng 4/ 2019, C bán ma túy cho H 01 (một) tép Heroine, với giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng), tại cạnh đường trước cổng trường mầm non L thuộc thôn N, xã L, huyện T, tỉnh C.

Bán cho Nông Tùng G 01 lần, 01 (một) tép Heroine, với giá 100.000,đ (một

trăm nghìn đồng), tại ngã ba đường rẽ lên Hồ V, thuộc thôn V, xã L, huyện T, tỉnh C.

Trong quá trình điều tra các đối tượng Đinh Trung T, Lương Ngọc T, Nông Văn L và Nông Ích H đều khai nhận được mua ma túy với C nhiều lần, lời khai của các đối tượng đều phù hợp với lời khai của Đinh Chí C và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo C khai nhận những lần trao đổi mua bán ma túy cho các đối tượng đều trao đổi qua điện thoại, C đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu tím, loại màn hình cảm ứng, C dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy, điện thoại có lắp hai thẻ sim số thuê bao: 0889 144 089 và 0339 134 638.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Chí C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251. Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 28/02/2020 của VKSND huyện T tỉnh C truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đinh Chí C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, có sự hiểu biết xã hội, nhưng do bị cáo là người sử dụng ma túy, để có tiền mua ma túy về sử dụng bị cáo đã bán ma túy trái phép cho các đối tượng sử dụng ma túy khác nhằm kiếm lời xoay vòng mua ma túy phục vụ bản thân. Điều đó làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Đinh Chí C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xét về nhân thân bị cáo: Không có tiền án; Tiền sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 - BLHS. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bố và mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương do đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bảo vệ biên giới phía bắc được quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: mức độ phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa về áp dụng điều luật theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử lý vật chứng căn cứ Điều 47,48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo C từ 7 – 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

[5]. Phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận thêm.

[6]. Phần nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

Đối với một người đàn ông khoảng 50 tuổi, thể trạng trung bình, cao khoảng 1,65m, da đen, đầu hói hay xuất hiện ở cổng Trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh Cao Bằng là người đã bán ma túy cho C. Ngày 08 tháng 01 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp với Công an phường S, thành phố C tiến hành xác minh, nhưng không xác định được đối tượng có đặc điểm như C đã khai, do đó không có cơ sở xử lý đối với người bán ma túy trên.

Đối với Nông Tùng G là người đã mua ma túy với Công đã chết, đối với Nông Ích H đã đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Đinh Trung T và Lương Ngọc T đã có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 26/02/2020 Công an huyện T đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/NĐ – CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức cảnh cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Nông Văn L đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 26/02/2020 Công an huyện Thạch An đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo điểm a, khoản 2, Điều 21, Nghị định 167/NĐ – CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền 1.000.000,đ (một triệu đồng) theo quy định của pháp luật.

Do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ đen, đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, BKS: 11B1 220.98, chiếc xe là tài sản duy nhất trong gia đình. Vợ chồng bà đã già yếu quá tuổi lao động nên đã có giấy ủy quyền ghi ngày 16/02/2017 để vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện 30.000.000,đ (ba mươi triệu đồng), chiếc xe do vợ chồng bà mua, vợ chồng bà đứng ra bảo lãnh vay tiền Ngân hàng và có trách nhiệm trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng chứ C nghiện ma túy không có tiền góp để mua chiếc xe trên, mục đích mua xe để phục vụ gia đình đi lại và vận chuyển hàng hóa đi chợ bán, từ khoảng đầu năm 2018 cho đến trước khi bị bắt C đã sử dụng chiếc xe này đi thành phố C uống thuốc Methadone và C đã mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy khác, bố và mẹ C không hề biết gì về việc C đã sử dụng chiếc xe trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bà Hứa Thị D (mẹ đẻ C) có yêu cầu được trả lại chiếc xe trên là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Số tiền 492.000,đ (Bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng) tạm thu giữ trên người Đinh Chí C. Trong đó có:

+ 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) là trua ngày 06/01/2020 Công bán ma túy cho Nông Văn L mà có, cần Tịch thu xung ngân sách Nhà nước.



+ 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền hàng ngày C chạy xe ôm mà có và 92.000,đ (chín mươi hai nghìn đồng) là tiền của gia đình để C cầm bù tiền khi bán nước giải khát. Tổng số tiền 292.000,đ ( Hai trăm chín mươi hai nghìn đồng), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần được trả cho bị cáo C, được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tất cả số tiền trên được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì thư ghi: “ 492.000,đ (Bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng) thu giữ của Đinh Chí C”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 (bốn) góc phong bì thư có đóng 04 (bốn) con dấu của ban Công an thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu tím, loại màn hình cảm ứng, C dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước

Chiếc điện thoại trên được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì thư ghi: “Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO tạm giữ của Đinh Chí C khám xét ngày 06/01/2020”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 (bốn) góc phong bì thư có đóng 04 (bốn) con dấu của ban Công an thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, BKS: 11B1 – 220.98, màu đỏ, đen là của gia đình sử dụng phương tiện đi lại hàng ngày từ khoảng đầu năm 2018 cho đến trước khi bị bắt C đã sử dụng chiếc xe này đi lên thành phố C uống thuốc Methadone, và mua ma túy về dùng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy khác, bố và mẹ C không hề biết gì về việc C đã sử dụng chiếc xe trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần được trả lại cho bà Hứa Thị D (mẹ đẻ C) chiếc xe trên.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Đinh Chí C - phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Đinh Chí C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47,48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền do bán ma túy mà có.

Trả cho bị cáo C 292.000,đ ( Hai trăm chín mươi hai nghìn đồng) số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, được giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tất cả số tiền trên được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì thư ghi: “ 492.000,đ (Bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng) thu giữ của Đinh Chí C”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 (bốn) góc phong bì thư có đóng 04 (bốn) con dấu của ban Công an thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu tím, loại màn hình cảm ứng, Công dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy.

Chiếc điện thoại trên được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì thư ghi: “Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO tạm giữ của Đinh Chí C khám xét ngày 06/01/2020”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư, tại 04 (bốn) góc phong bì thư có đóng 04 (bốn) con dấu của ban Công an thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

Trả cho bà Hứa Thị D 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, BKS: 11B1 – 220.98, màu đỏ, đen, xe đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 28/02/2020 giữa Công an huyện T và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T và sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Chí C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

*"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

(Đã ký)

Hoàng Đức Anh

Nguyễn Thị Hương

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương

